

GIÁ BÁN

| QUẢNG CÁO | TRƯỜNG ĐỒ |
|----------------|-----------|
| Một năm 1000 | 5000 |
| Sáu tháng 500 | 2500 |
| Ba tháng 1.000 | 1.200 |

Mua báo phải trả tiền trước. Giá và mandat gửi theo địa chỉ: TRẦN-DINH-PHIÊN - 41 đường Quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

Le Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BAO-QUẢN
Số 122, đường Quảng-cáo, Huế
Điện thoại nói: số 63
May in: VIÊTHẠCH BUA

Liêm là cái đức mà quan trường phải giữ trước nhất.

LẠI MỘT VỤ HỒI-LỘ

(Vu làm Cọng-sản đồ đòi tiền)

Ở Trung-kỳ năm trên có viên Tri-phủ ăn hối-lộ bị án. Mới tháng Mai đây, ngoài Bắc có viên Tri-phủ Quảng-đạo bị hối-lộ (mise en disponibilité) vì ăn hối-lộ trong một vụ bảo-cử lý-trưởng (Tiếng-dân số 915 ra ngày 28 Mai có đăng). Nay trong Nam lại có vụ quan Chủ-quận Địch-hòa (Chợ-lớn) vu dân làm cọng-sản đồ đòi tiền, bị đối đi bắt khác mà dư-luận đương sôi-nổi.

Theo báo Việt-Nam (số 204 ra ngày 28-5-36, và cả báo Pháp-văn) thì hôm 5 Mai, 40 người dân trong 10 làng (Đức-khoa) bị ông chủ-quận Trần-văn Khuê bắt giam vớitên là làm cọng-sản đồ. Trong đám bắt đó có tên Sác làm tại lò đường ông Dubois, chịu 70 đồng được tha, ông Dubois lấy làm nghi.

Kể đó có lính tới bắt 3 tên cu-li của ông Dubois nữa. Tên cai Thới là lính gác ở bót Hiệp-hòa dẫn 3 người tới hầu ông quan, vào nhà không thấy ông Quan, chỉ gặp bà lớn, bà bảo muốn tìm chuyện thì 3 người phải có 50\$.

Ngày 21 Mai, ông Dubois đưa cho 3 tên cu-li đủ 50\$ nhưng ghi số giấy bạc ấy vào trong quyển sổ nhỏ bỏ túi. Liền đó ông cho quan chủ tịch hay tin và báo với sở Mật-thám Saigon. Đứng 7 giờ tối bữa đó, lính mật-thám đến bắt được tại trận vụ hối-lộ này tại nhà quan quận Khuê...

Báo Công-Luận ra ngày ấy cũng nhận vụ hối-lộ này thật có, mà nói do tên cai Thới báo ngợt nên mới bắt, chứ quan Quận bị đối không can gì việc này, tỏ ý bình-ưng quan quận Khuê. (Báo Điện-Liên số vừa rồi cũng tỏ ý bình-ưng).

Đư-luận trong Nam đối với vụ này là thế, song dầu sao vụ hối-lộ này có tang chứng đích-xác, đích-xác như mấy vụ «bạc có làm đấm» mà trên các báo đã thuật lâu nay. Dầu là chuyện của tên cai Thới kia mà y là người ở dưới quyền quan quận, lại nhỡ bạc ngay ở cửa nhà quan, thì quan không tài gì viện cớ mà giữ tiếng «thanh bạch» cho khỏi vết lo ý được.

Đáng buồn cho quan-trưởng người Nam mang cái tiếng chung hối-lộ di-truyền, vì lâu nay mấy vụ phát-lộ ra đều do người Pháp đặt máy «bạc làm đấm» mà quan-Nēm là cơ mắc ngay, mắc ngay cho đến có tờ báo muốn hồi-lộ, mà hồi-hộ nghe cái lẽ nó yếu ớt quá!

Vụ này đến láng thế nào, nhà đương-cước Pháp đã biết thừa, nghiệm một việc đòi quan Quận đi thì đủ rồi. Tội nghiệp

là bọn dân bị bắt oan kia, bạc đem tới cửa nhà quan, do tay người lính hầu quan nhận lấy, tang chứng số sỏ mà có nhà hào nho nhấc chuyện cũ để chớ thêm cục (tội), nào là «đồng-sản đồ», nào «có thơ dọa quan»... người có làm có chịu, nó nói làm gì, thương hại cho những kẻ đã bị vu oan như người tế giêng mà còn bị dẫu lên trên!

«Cửa tôi như chợ, lòng tôi như nước» (門如市, 心如木). Nhân cái gương trên, xin mượn câu này khuyên cho ai trong quan-trưởng muốn giữ tiếng «thanh-bạch» đừng để đến chuyện vớ lời như cái «cáo» trên, thì khó chước tiếng «thanh-bạch» lắm.

Khí-Uu-Sinh

CHUYỆN ĐỜI

Ngoại địch với nhà phiên cái gì nguy hơn?

Huyện nước Tân được bị cái nạn cần lương của người Nhật, Tướng mới thanh (thứ trưởng) chỉ cả nghĩ đến đi không làm cho dân số nạn nhân của nạn đói mà chỉ nghĩ đến lợi ích của mình, cho nên ông mới ra lệnh cho các xã lân cận phải cung cấp lương cho dân Tân.

Trái lại đối với trong nước về sự cần nhà phiên thì tướng lại trừng trị thẳng tay. Bữa nọ, Tướng lại lập ngân giữa Tổng hội cầm tiền có đơn như vậy:

«Có một ông người có cái quan niệm làm ăn, nhứt là ông có nước nhà, thứ nhứt là tại ngoại vụ (chỉ sự bị nạn lương), thứ hai là nhà phiên... Nhưng không hề ràng buộc và là sự xâm lược, vì lợi tức tự nhiên mà ra, còn nhà phiên là sự bắt nhân tính tự lợi, cái hại bị trong, ấy là tự lợi. Nếu theo sự thế và tình chất mà xét thì cái nạn nhà phiên, nguy hiểm hơn ngoại vụ gấp mấy...»

Một tờ báo Hoa kien (L'Opinion) thuật lại nguyên nhân của Tướng trên, dẫn ra luận lý:

- 1) Ở không ngoại vụ với dân nhà phiên, cái gì quan trọng hơn?
- 2) Yếu tố của không ngoại vụ, trước phải cần nhà phiên...
- 3) Cần nhà phiên có man lém cũng 6 năm mới thành công, thì đi không ngoại địch phải lâu hơn nữa...

Tờ báo trên nói thế là có ý nhạo họ Tướng xem cái họ nhà phiên nguy hơn cái họ ngoại vụ, nên cần viện cứu nhà phiên mà không lo gì ngoại vụ. Theo nhà Chưởng mai thì họ Tướng nói đó là căn cứ trên lý lẽ, chứ không phải nói trống. Vì nếu trong ngoại vụ thì nguy cho nước Tân thì ai cũng nhận là vậy, vậy tại sao chỉ lo nhà phiên?

Nguyên trước nước Tân là một nước người nhứt là có lịch sử văn minh rồi thì làm chừa ở phương đông, nào ai dám khinh rẻ. Từ năm 1840, Lãm-thu-Từ Tông đốc Quảng đông, đối mặt chưa chi mà làm nhà phiên của nước Anh, nước Anh nói gì phen cho một trận, rồi bắt mở 5 cửa biên thông thương. Từ đó nhà phiên tràn vào trong nước chúng mà thì thế lực nước ngoài xâm vào chúng ta, rồi thì đó người Á người Mỹ ngang dọc đã đem họ đến anh Nhật làm, ngày trước họ theo Tân, cũng trở đó họ tiếp. Một hôm họ có Á-Mỹ và Nhật chiếm hết lợi quyền nước Tân, mà làm cho ông ông làm nhà phiên! Xem đó thì nguy cơ nước Tân, không phải giả đả từ nhà phiên mới họ đến nay sao?

Họ Tướng cần trị tội nhà phiên hơn ngoại vụ là có quan niệm trên lý lẽ rồi, đúng nên nhạo làm gì. Khôn một đũa là người Nhật có chủ nhà phiên, ông mà Tướng không dám bắt tội!

Chưởng-mại

NHÀ LAO TOURANE Sao không được y như qui trình đã định?

Cổ đi giếm nước, nhà nước có đặt qui luật hẳn hoai, mà người thừa hành hay làm sai, nên từ phạm thường có tiếng than van. Chuyện ở nhà lao Tourane này là một, mong nhà đương-cước để ý.

1) Phân ăn hàng ngày. Theo thanh tra de charge, của nhà nước, thì mỗi người tù mỗi bữa ăn 0,65 gao nhĩ bạng, nếu chín thành 0,67 gao nhĩ bạng, nếu chín thành 0,70 gao nhĩ bạng, cá tươi nửa斤 0,100, rau sống 0,100, nước rang 0,05 và nước uống thì nước chè xanh. Mỗi tuần ăn một cái, ngày thứ năm và chủ nhật thì được ăn mỗi người là 0,6 gao nhĩ bạng hoặc heo.

Theo chương trình kể trên, thì sự ăn uống của hàng tù cũng phần phải. Thế mà đến bữa ăn, chúng phát cho mỗi người một vài cơm chỉ cầm tay mà ăn, chứ không có bữa đói thì ăn, lại không có một nơi vắt cơm kia có tới dẫu hoặc là gao mực nát, hoặc gạo sấu mọi lần vào.

Còn đồ ăn tiếng thì 0,6 gao nhĩ bạng mỗi người, mà chúng chỉ cấp cho đồ trong, đồ nát; cứ hai người một ăn nhỏ nhất chỉ được 100 gramme cả 2 phần.

Rau thì mỗi người chỉ được 0,6 gao nhĩ bạng là cùng. Đến bữa ăn thì, bó hoặc heo, chúng chỉ dùng rau hoặc rau tẻ mà thôi, còn rau sống không mặc kệ, hề ai có nói thì bị roi cật bỏ lên đầu!

Không rõ sự thủ tục này, mấy người surveillance trong lao có ý gì với kẻ thù (fouraiaeur) không, mà che mắt như vậy?

2) Làm việc trong lao. Theo luật nhà tù thì những người bị emandat depoté (chưa thành án, không có làm việc gì bắt. Thế mà các người gardien ở trong lao, dùng riêng luật theo ý của họ thôi, nghĩa là hàng người mới bị emandat depoté đó thì mỗi buổi mai 7 giờ rưỡi phải ra quét dọn, nhổ cỏ, chắt chắt nước; mà thế nhứt là người nào coi bộ có xu, thì họ bắt chửi nào tiền trước, làm như vậy là cố đ... Vậy cho nên người nào chịu khổ không kham, thì phải có miệng võ tai họ mà..., họ mới lo đi chồ, rồi lại bắt người khác.

Còn một đũa này cũng có hơi nghiệt, là ở nhà tù kia nào cũng có một tên coi việc dọn trong lao, thì việc làm gì khác đâu! Nguyên trong lao có một người surveillance là L. V. C. không rõ đầu bành gì mà hai cô chân quánh bành cứ lộ chấy nước rùng rùng, ngày hai buổi bắt tên kia như nước mà kỳ rửa cho va, mái hôi tanh rất là khó chịu, nên mỗi khi cái người coi việc dọn dẹp thì ai cũng níu nhẹn.

Nhưng đũa tệ nói trên, mong nhà chức trách lưu ý mà sửa đổi cho.

Biết rõ

Thợ rèn Nhật bản tặng Hitler một cây gươm

Tin Đông-kinh ngày 19-5-36, là thợ rèn Lỗ Óc ở Nhật bản có tiếng lâu nay, có đại biểu 7 người tới sự quán Đức dâng một cây gươm, nhờ Công sứ Đức chuyển trình cho Nguyên-thủ Hitler.

Khi làm lễ tặng gươm, đại biểu thợ là Đốc-biên có diễn thuyết nói: «Gươm là tượng-tượng của tinh thần nước Nhật bản, nay tặng gươm này cho Đức để tăng tinh bang giao Nhật-Đức hai nước...»

Cây gươm này do 4 người thợ rèn công-ráo, trang sức rất đẹp, rồi là thành gươm qui báu.

Tháng trước Hitler tặng Nhật hoàng mấy bức tranh, nay thợ rèn Nhật tặng thanh gươm cho Hitler. Hai nước mà lực thế chủ nghĩa Xãm lược mà giao hảo với nhau, muốn cho cuộc Á Âu hòa bình cũng khó quá!

Xin 2 bạn đồng nghiệp trong Nam nhớ cho

Báo Công giáo đồng thanh số 794 ra ngày 1-5-36, và số 795 ra ngày 7-5-36, có trích của Bản báo 3 bài ý nguyên vẹn mà đưa đưa đũa đũa (tức là):

- 1) «Cái áo cũng liền» (sửa lại là «cái áo liền bó»).
- 2) «Người Tân cũng có chuyện ngang» (sửa lại là «chuyện ngang ở xã người»).
- 3) «Cũng là Á hóa mà ông hèn khác nhau - Giương nước Nhật và nước Tân» (sửa lại là «quang người Tân và nước Nhật»).

Lại báo Công-luận gần đây lại trích của Tiếng-dân mà không đũa đũa «Tung-dân», hoặc không đũa đũa «chính số 7135 ra ngày 26 Mai có hai bài:

- 1) «Quan ở Trừu Mãn-chấn».
- 2) «Lại lịch cái ngày kỷ huy».

Vậy bạn đồng nghiệp nhớ có trích thì để cho Tiếng-dân rõ ràng cho, vì những bài ấy là bài của Tòa-toàn Tiếng-dân dịch thuật hoặc soạn chứ không phải của người.

T. D.

QUAN CÔNG-SỰ FAIFOO M. JÉRUSALEMÝ TỪ TRẦN

Như tin đã đăng trước, quan Công-sứ Jérusalem ý tỉnh Quảng-nam đến 16 juin đây sẽ đáp tàu về Pháp nghỉ. Nay được tin bữa 18 Pentecôte 31 Mai, ngài đi rất trí trên trong khi đi tâm bình giữa Cầu-dại độ 1 cây số. Cái rủi thật không ngờ!

T. D.

việc thế giới

TRUNG HOA
Buôn đồ lậu

Bắc-kinh, 27-5. — Trong chín tháng sau đây, số đơn xin giấy bán độ triệu phát tăng thêm, vì cái nạn buôn đồ lậu.

Thượng-hải, 27-5. — Theo thông tin «Reuters» thì một toán bộm buôn đồ lậu có số đông hàng hải chiếm mấy tấn hàng của một chiếc xe hỏa đến từ Thượng hải đến Pankoa. Hàng khi đi các hành khách ở trong họ đưa lên chất đống 500 heo, 100 nhai lợn họ lại toàn đánh phá chiếc xe tức bạch quốc tế nhưng bị lãnh đạo Nhật ngăn cản.

Say chí chỉ-h pháp Trung Hoa phải đổi với Pháp pháp Nhật về việc bán buôn đồ lậu có 1 tấn lợn với quân Nhật Hoa hoặc xe can thiệp giữa của bộm buôn đồ lậu kia có ý nghĩa lắm.

London, 28-5. — Theo phóng viên báo «Times» ở Đông kinh thì đại biểu bộ Ngoại giao Nhật có tuyên bố rằng Chính phủ Nhật không có ý can thiệp vào việc buôn đồ lậu, vì không có việc buôn đồ lậu trong toàn bộ Hoa Bắc.

Hồ báo tự trị

London, 28-5. — Chính phủ Hồ báo, nói sự thật, thì đây là một Chính phủ tự trị. Cũng như Quảng châu, Siangiang và Ngoại Mông có ai, Chính phủ tự trị định các «rip» thường chính riêng.

Người Nhật ở Hoa Bắc

Thượng-hải, 28-5. — Trả lời cho phần đời của Trung Hoa về việc Nhật tăng thêm quân ở Hoa Bắc, người Nhật viện hiệp

ước Bơzơ năm 1901 mà nói vì nạn công của một ngày mới thêm lên, nên Nhật phải tăng binh; sự tăng binh ấy không đồng đều cho quân của Trung Hoa hết. Viên quan này lại trường tham mưu Nhật tuyên bố rằng số quân Nhật ở Hoa Bắc không quá 7000 người, có lẽ chỉ từ 6.500 thôi.

Người trưởng Nam kinh đã truyền cho Đại sứ Trung Hoa ở Đông kinh báo cho trả lời cho Nhật như trên, nói rằng hiệp ước Bơzơ chỉ định các các đơn lính ngoại quốc ở Trung Hoa chứ không phải là 2-400 người thôi.

Ông Taiichiro, Viện trưởng viện Thanh-trữ Chính phủ Nam kinh, tuyên bố với viên Router «Reuters» rằng việc giữ không của phải là thời kỳ mới hiệp, mà phải bình đẳng, và ông mong rằng tất cả nhân dân đều tập trung để cứu quốc. Ông nói: «Trung Hoa đã sẵn sàng đương đầu với bất kỳ nước nào...»

Vấn đề Mông cổ

Bắc-kinh, 27-5. — Chính phủ Trung Hoa cho việc vấn đề quan nhất ở Bắc kinh cũng Chapser (đó thành của Chính phủ Mông cổ tự trị sau này), mục đích là giữ các hàng thần Mông cổ mau mau theo ý muốn của Nhật mà đòi quyền tự trị đối với Chính phủ Nam kinh.

Nam kinh với Chánh phủ Tây nam

Đông-kinh, 27-5. — Theo tin ở Quảng châu đưa, thì quan chức Trung Hoa ở Tây nam để đến bình chữa nạn đói của các tỉnh như Nam kinh hoặc Quảng châu, ông viên Giám đốc và phó giám đốc các tỉnh như Quảng đông và Quảng tây.

Tướng giải-Thạch đã nhất định trả các tay chuyên quyền ở Tây nam Trung Hoa.

PHÁP

Công việc lập Nội các của ông Léon Blum

Paris, 28-5. — Badi Bidou, ông Blum tiếp riêng mấy ông Salengro, nghị viện và xử trưởng thành Léon, ông Jehaux, Tổng thư ký Tổng liên đoàn lao động và ông Raison (nói) phó Tổng thư ký.

Paris, 29-5. — Ông Blum tiếp hai ông Gramsch và Jules Moch và đến đại biểu Hội viên chức của công xã.

Việc hôm nay, một đại biểu của hội viên chức ở Hội nghị Blum nói đầu tiên với ông Blum sau của quyền dân phủ, các quyền công dân và chính trị, và quyền làm việc ngoài.

Ông Blum lại tiếp ông Vigou, Tổng thư ký liên hiệp hội thợ mỏ, ông này tuyên bố: «Thợ mỏ cũng có điều cần phải đòi và mong thấy thành hiệu như các lao động khác. Nhưng thợ mỏ hay nhân lại, biết chờ».

Một cuộc bãi công lớn

Paris, 28-5. — Đông yêu cầu máy điều: Tài chính toàn làm về 40 giờ, trả tiền công ngày nghỉ, tăng tiền công và các chi khác phải thừa nhận các đòi hỏi của thợ mỏ; nên thợ mỏ mà máy do viên Lavallette & S; Ouan, Mousquet & Jay-Jean-Moulleux và Ferman & Boulogne đã bãi công máy đưa này. Sớm hôm nay, thợ mỏ của nhà Renault & Alussant, và nhà máy Fiat cũng bãi công. Theo báo «Intra-News» thì một mình các nhà máy Renault là gần 33.000 thợ bãi công. Cách hành động của thợ bãi công không có chút gì là bạo động cả; họ chỉ khoanh tay nghỉ tuần ngày luôn đêm trong nhà máy, phải đem đũa ăn đi uống đến các họ đũa.

Paris, 28-5. — Cuộc bãi công của các thợ xe lửa làm rặng đến 12 nhà máy khác nữa: Citroen, Renault, Balme, Gnome et Rhône, Licorne, Delaunay-Belleville v. ... có thợ bãi công có cả trên 40.000.

Số thợ bãi công trước sau sẽ thấy theo lời Tổng trưởng Lao động, là 8.000.

Cuộc bãi công này có ý muốn cứu cải thợ làm nhà cửa này. Hiện các thợ đang chờ việc kiến trúc các gian nhà ở xã hội của 1937 đã bãi công rồi.

Paris, 28-5. — Trong một cuộc hội họp với các đại biểu thợ thuyền, các chủ xưởng tuyên bố các lần biện luận về các đòi hỏi của thợ thuyền; nhưng một đũa kiện là thợ thuyền phải rút ra ngoài các xưởng máy trước đũa; họ lại thêm: nếu không chịu ra thì họ phải yêu cầu Chính phủ hành động theo luật.

Thủ tướng Albert Sarraut phải gặp ông Blum và ông Jehaux xử trí giúp vụ bãi công này.

Đưa với Ý

Paris, 28-5. — Báo Journal des Débats

Lại một tộ kỳ hào quan viên

Một tộ ở hương thôn, người ta thường gọi là bọn lỵ hương đương chức, cái đó có nhiều, song chỉ ở những làng, trấn hương lỵ không có quan viên kỳ hào, hay là có mà không có để đồng thế lực, hương lỵ được cầm độc quyền việc làng kia. Đến như những làng có quan viên kỳ hào có quyền thế, thì hương lỵ chỉ là tay sai như khác kè, chịu đũa cho bọn thế lực ấy. Cái màn kíp ấy không phải toàn cả một tộ đều thế, song có làng có tính cách đặc biệt, hương lỵ đến để loạng ra của công chúng càng biết.

Thường thường những làng đặc biệt ấy có những mỗi tộ.

- 1) Bọn quan viên kỳ hào ở thường là bọn giàu sang có thế lực, họ lớn, đũa đồng, hương lỵ trong làng thường là người tay chân của họ, chịu lòn theo họ, cung phụng phần lợi cho họ (như công dân công bản v. v.) thì tha hồ họ bóc lột bọn dân nghèo. Trái lại, hương lỵ ngay thẳng, làm việc lòng họ thì họ xử dân kiện cáo sanh sự khuấy rối.
- 2) Như vụ thuế thì phải mạnh đũa không chịu nộp phần mình, có nộp cũng nhiều ỉ qua loa, hương lỵ không dám đòi, tự nhiên phải thu cao của bọn dân mà bỏ lại.
- 3) Trong dân mạnh đũa, có hương nhứt là lớn ra vào cửa công, tên hái quạ nhạ, theo người thông thạo dân nịnh của người đời, quan nhà cũng thích, nên họ hay lôi lái để dựa thế mà lừa bới dân nghèo.
- 4) Lý trưởng ngày nay tuy đã có lý công xã, nhưng phần nhiều dân làng giơ họ thao túng, ở dân dũa, ứng thuận người này, mà phải trốn heo kia không bằng lòng thì không sao ra ứng xử được, mà có ứng xử họ cũng tìm cách làm khổ đời. Làm lỵ hương không ăn gì mà thêm sự lợi lộc, nên người có tư cách khác, không ai chịu làm, vì không chịu theo lý riêng bọn đũa được.

Hiện vụ thuế năm nay, các làng lỵ trưởng khai trường, mời bọn viên kỳ ra dự thuế, họ đòi nộp tiền với thế, nộp tiền, thuế phần này nó mới chịu đũa, có làng lỵ trưởng sẵn tiện mời họ mà họ làm ngơ không chịu đũa, vì lỵ trưởng không phải phải của họ, họ trong lỵ có tay sanh sự khuấy rầy nữa.

Cái tộ lỵ hương lâu nay đã nổi, như một cái tộ viên xã lý, họ là ai nổi đũa, kỳ gì nổi đũa, kỳ không có gì đũa, bọn hương lỵ đương sự, cái cung tài liệu của nhà đương-cước khảo sát kỳ công. Làng nào mà hương lỵ lộng quyền thì trị hương lỵ, làng nào hương lỵ chỉ làm khác kè cho bọn viên hào thì nên trừ cái tộ viên hào đi, vì cái màn kíp sanh hương lỵ còn có hạng cầm máy xoay đũa, mà hạng ấy thì hương đương ngoài hưởng mỗi lợi riêng.

Hương dân

đưa tin ở Rome rằng theo tin của mấy bữa rày, thì nước đũa theo giới Đại sứ Đức và Mussolini quan trọng lắm. Đũa cho Ý bị trước những sự gì các nước thì thay đổi chính sách của mình, nên Ý thì cam đoan sẽ làm hậu thuẫn cho Đức trong việc đòi thuộc địa.

TÂY BAN NHA

Công bãi công

Madrid, 30-5. — Lần đầu tiên bãi công ở Tây ban Nha, ở các tỉnh này ra nhiều cuộc bãi công khác, cũng sẽ tuần tuần.

Khẩu hiệu « phân đấu » với thuyết « duy vật »

Bản báo nhận được bài này, nói có hơi thiếu, song trong có lý xác thực.

« Phân đấu! phân đấu với đời sống khổ này! phân đấu với chế độ giai cấp kia!... »

Đây là những câu khẩu hiệu mà chúng tôi - bạn bình dân lao động - thường nghe nhiều người hô hào trên mấy năm nay.

Về lúc làm ăn dễ dàng, mình có việc làm, nhà không đến bụi cơm bữa nào, ai có đem những giọng hò bài trên tay sát bên cạnh, chúng tôi cũng xem như gió thoảng ngoài tai, cho là không cần cấp gì đến đời mình. Nhưng từ năm cái môi cay đắng trên mấy năm - không hoảng hốt đái này, nghe tiếng kẻ gọi trên, con ma « đói » và con ma « đói » kia, nó đục chúng tôi, nó đục chúng tôi để ý nghe, nghĩ, suy xét.

Vì cái « đói » đó, đối với những lời kêu gọi của các ngài, dần dần chúng tôi lấy làm vui, vui đến quên cả cái khổ của mình, nhưng nghe thế nghe thế thì ỉn ỉn, rồi quen ra như thường, không có chút gì là kích thích, nay thì như chán mà không muốn nghe, vì nó đã thành câu sáo, sáo như khoan sáo mà chúng tôi (trông « ghê ») với cơm hằng ngày!

Nghe mấy lời trên, tất có ngài đã nói cho chúng tôi là bên phải, là trái, là không có chỉ lên thì, nên trông mô các ngài gõ đục bên tai mà có giữ thói thờ ơ lãnh đạm..., nghĩ thế là làm. Chúng tôi vui lòng phân đấu làm chứ, chúng tôi cứ ngay ngày đêm theo gót chân các ngài mà bước lên con đường phân đấu, vì theo ngài các ngài đã chỉ bảo và ý hướng, thì phần đầu là gây nên hạnh phúc cho chúng tôi là kẻ mê của bởi phần đầu mà đi đường cao? Tất có ngài trả lời: « theo chủ nghĩa duy vật ». Chúng tôi bám mộ thuyết duy vật là n chờ! Cái số phận

chúng tôi là bình dân lao động này:

Tôi nhà giàu vay, đi môn đường chết, họ nhắm mình có cái gì đáng giá cầm cổ, họ mới cho vay, mà lấy lời cái họng, ai lại chẳng? Đòi làm công vất vả suốt tháng mà đến ngày lãnh tiền, thiếu trước chẵn sau, ai lại chẳng?

Vấn tiếng có vài sao đất, chạy sáng mắt mới có tiền mang từ làng nộp, bác lý nói tăng nói phụ phí, thu xếp hai lên, ai chẳng lại phân đấu?

Ngoài ra vụ đau không thuốc, con đòi thiếu cơm, lên rừng xuống biển, đi đâu cũng gặp cảnh khổ kháo, các ngài bảo chúng tôi vai sườn với cảnh ấy được sao? Tất cả cũng hiểu được rằng, chúng tôi muốn thoát ly cái cảnh sống khổ đó làm chớ; mà muốn thế, tất là phải phân đấu. Chúng tôi có lãnh đem với tiếng gọi phân đấu của các ngài đâu?

Nhưng khổ nổi, chúng tôi vì đói và đói, cái khổ bó cái khổ, không biết đi ngá nào, mà các ngài lại cứ nói phân đấu « sống » một lẽ mà chúng tôi càng hoài nghi là con đường phân đấu với thuyết duy vật, hoặc giả mà thiếu nhau chăng?

Mâu thuẫn thế nào? Ai cũng biết xe tay không thể đua với xe điện, tàu buồm không thể tranh với tàu hỏa, không vốn không thể nói chuyện khai mỏ vàng, không biết luật không thể làm thầy kiện. Vậy nói duy vật, chúng tôi vẫn say lòng với thuyết duy vật làm chớ, nhưng vì cái đói với cái đói nó ngăn đón như thế, nói phân đấu ít nữa chỉ con đường phân đấu nên đi ra ngá nào? Tất đầu nó tay vào việc gì? như là làm sao cho khổ cái đói với cái đói rồi chúng tôi mới phân đấu được chớ?

Phân đấu, chúng tôi không khi nào không có lòng phân đấu, nhưng chỉ phân đấu cho có cơm hằng ngày,

Cây ăn thịt người

Xứ Nam-dương quần đảo, có tên gọi là: ở phía Tây Nam cách miền Đại-lạc-ly, thuộc địa Anh, độ 200 dặm, có một cây lớn, ăn thịt người và súc vật, thú này người ta bị hại với nó rất nhiều.

Cây kỳ lớn đến vài mét, cao độ 3 thước, nhánh lá sum sê, trông như một hòn núi nhỏ, lá nó dài hơn cả thước, bề người hay súc vật đi ngang dưới đó thì lá nó không buông ra vào lưng súc vật hay lá thân thú người, vì nhiều mắt cá trỉ sắc không cựa được nữa, rồi nó lần lần bắt hết cá huyết mà bỏ xác lại, vật gì nhỏ thì lá nó cuốn ngay; Phòng mới bắt gồm của cây hoang ác ấy. Chanh phủ thực dân Anh đầu tiên toàn phá trừ hẳn đi, nhưng sau muốn để cung cho các nhà thực vật thế giới khảo sát, nên dùng một thứ lưới sắc rào bao quanh cây, cái rào lưới ấy bao bọc rộng đến 10 dặm, bề phi cũng khá to. Cây có lá loài vô tình, mà cũng có thứ thích máu người nh!

Nghĩa cử tình xưa

Ngày nay trên khắp cõi Đông-Pháp ai cũng biết chỉ có một thứ đầu MÀN-TÀ KHUẤT-THẦN-THỊ là được có ở chúng hoa nghệ thuật, và chất đầu vớ vẩn, mới đầu vừa nh, trị được ba bệnh.

BÁNH SÁN BÔNG BI KHUẤT THẦN THỊ

Trẻ em mắc bệnh cam tích chỉ dùng thứ bánh này thì được lành mạnh ăn chơi. Qui ngài mua buôn, mua ở do nơi Tổng đại lý KIM - HUNG, 88, Cantonells FAIFOO.

Cho có tiền cho con đi học vài chữ mà không rời rãnh, vì theo duy vật thì chúng tôi thật trừ 2 bầu tay trắng ra, trơn bơ bạch tuốt không có gì mà phân đấu với ai, mong ai biết đường nào đi ra cho khỏi cái cõi « nghèo và đói » kia chỉ giùm cho. Dân nghèo

Hút thuốc cũng có lời « mê tín »

Tiếng « Dân năm trên có kẻ chuyên triết học quét điếm » nay xin hiển lộ một chuyện « mê tín cười », nữa, là chuyện « Mê tín hút thuốc ».

Người ta nói người phương đông có thói mê tín, thực ra mê tín có lẽ là tâm lý chung của loài người, không dân tộc nào không có, người Âu Mỹ cũng thế; kể chuyện hút thuốc:

1) Miền bắc bộ Tô - cách - lao, trong nông thôn có một thói quen lưu truyền rất lạ: Họ nói: người nào đang hút thuốc (thuốc mà tự mình hít nó đi, thì người ấy không lâu sẽ có cái họa lớn xảy đến. Còn tác đương hát, bỗng nhiên đến thuốc rồi họa đến mà bùng ra, thì thế nào cũng bị sự hình phạt và bị giam.

2) Ở tây bộ Tây - ban - nha dọc theo bờ biển Đại-tây-dương, bọn dân cư miền ấy có cái tục 2 người không cùng hút một điếu thuốc, thói quen kỳ dị thành sự tuyệt đối. Họ tin rằng một điếu thuốc mà 2 người cùng hút thì vợ người hút thứ nhất, sẽ phạm tội thông gian.

3) Ở nước Nga trước thời kỳ cách mạng, có thói mê tín lạ đời họ truyền bảo với nhau:

Tên thuốc ném trên đất, nếu như đi chấy hết, người hút sẽ có sự ỉn ỉn lành gì đưa đến. Còn không chấy hết thì mong khỏi mang sự xấu, chớ không mong gì cái vận tốt đến.

4) Ở Hung-giá-ly (Hongrie) cuối thế kỷ 19, có cái tục thanh bạch là « bôi hút thuốc » để chiêm nghiệm mà đoán biết - dân ông và dân bà - sau này sẽ được người bạn trăm năm tới xuân thế nào:

Như hút một điếu thuốc tự nhiên được 10 phần thuốc lợi, nghĩa là mình không dụng ý mà hút một cách khoái thích cho đến hết điếu thuốc,

Thuốc lá « LUCIA »

tốt nhất



Có bán khắp nơi

không sự gì ngăn ngại, không bao lâu sẽ được người vợ hay người chồng rất xứng đáng được mãn nguyện. Trái lại, hút một điếu thuốc mà bị ỉn, đứt đầu hai lần, hoặc rẽ keo sẽ bùng ra, hoặc cháy lệch một bên, cháy không đều, sẽ là điếm không tốt trong cuộc hôn nhân.

3) Ở Trung - hoa cũng có thói quen: Lửa trên điếu thuốc mình, không cho kẻ khác chạm, thói quen này thông hành trong đám cưới bạc đen đỏ. Họ tin rằng cho kẻ khác chạm lửa điếu thuốc mình, không khác gì đưa giáo cho giết trở lại đánh mặt b, thì mình sao cũng bị thua trận khổ.

Quét điếm có triết học, hút thuốc có mê tín, trên đời làm chuyện thật, hai đầu tay tính chất tương phản mà như tương đối nhau.

HAI THỨ CAO QUÍ:

1) CAO TÂN-TÀI CHIÊN-THANG

Có thể gọi là thần dược và trị các chứng ho: Ho lao, ho ra huyết, ra đàm, ho lâu trị hư tổn, ho kinh niên - Trị phế ung, phế cổ, lại trị âm hư, thũng sưng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh. Mỗi hộp nhỏ giá 0300 - Hộp lớn 1850.

2) CAO THẦN - TIÊN GIẢI - ĐỘC

Có độc tính: tương huyết giải độc rất hay - dùng về mùa nắng hè rất thích hợp: những người vì nhiệt sinh nhiệt, virus virus da - những người trước cơn cơn phong thanh, độc độc sưng, hay sinh mụn nhọt, lở loét, nổi mề đay đỏ đỏ, ngứa ngứa khó chịu - Trẻ con sai lầm, dùng uống dần dần hiệu. Mỗi hộp nhỏ giá 0300 - Hộp lớn 1850.

Mandat thơ 4:

M. NGUYỄN-TRUNG-THAM

Quán - 19:

CHIÊN-THANG DƯỢC-PHÒNG

Đ. D. NGH. HOI

BÁ TƯỚNG MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác - giả: Alexandre Dumas

- 44

Địch - giả: Nam-Son

Chàng tưởng tượng như hai cái ống ống nghiêng mình ra phía biển mà nhìn; chàng nghĩ là hai người cu-ly kia, vì nghe tiếng chàng là khi mới bị ném xuống biển nên nhìn theo, chàng lại lặn xuống lần nữa và có hơi ra cho thật xa. Chàng đã có tiếng là bơi lội giỏi như ở Mat-xây mà!

Khi chàng nổi mình trở lên mặt nước, thì không còn thấy ngọn đèn kia đâu nữa hết.

Bây giờ phải nhắm hướng mà bơi thôi: trong các đảo chung quanh thành trì Đíp, chỉ có đảo Ra-tôn-nô và Bô-me-gô là gần hơn hết; nhưng hai đảo ấy đều có dân cư, đảo Bô-me-công vậy, duy có đảo Ty-bu-len hay đảo Lo-me-rô là vắng vẻ: hai đảo này ở cách thành trì Đíp chừng một dặm biển.

Đặng-Thê muốn bơi vào hoặc đảo Ty-bu-len, hoặc đảo Lo-me-rô; nhưng trong đêm tối như thế làm sao mà tìm cho ra hai đảo ấy?

Trong lúc đó, chàng nhìn thấy ngọn đèn voi ở Bô-la-nhê chiếu đến như một ngôi sao.

Đảo Ty-bu-len ở về phía tả đường thẳng vào ngọn đèn voi ấy; nếu chàng nhắm ngọn đèn ấy mà bơi thì chắc về phía tả một chút, tất gặp.

Nhưng, như đã nói trên, là thành trì Đíp đến đảo Ty-bu-len ấy xa đến một dặm biển.

Trước kia, trong ngục thất, Pha-ri-a mỗi khi thấy Đặng-Thê có hơi buồn rầu biếng nhác, thường khuyên: - Đặng Thê, anh hãy hoạt động một chút mới được; không thế, anh sẽ mất sức, đến khi trời sáng, anh không thể bơi xa được, anh sẽ chết chìm.

Nằm dưới ngọn sóng, chàng tưởng như nghe lại lời khuyên ấy, nên chàng vọt và bơi trở lên, về hai giống nước để xem thử có mất sức nhiều ít gì không. Chàng thấy mấy năm năm con trong ngục thất không làm giảm sức chàng chút nào hết, mà cái nghề bơi lội chàng cũng sành như trước.

Gia đình, mỗi sự lại làm cho chàng

manh thêm lên nữa; chàng kẻ đầu tiên lần sóng nghe thử có động dạng gì không, và mỗi lần trôi dạt lên, chàng ngó khắp; thấy ngọn sóng cao cao, chàng cho là chiếc thuyền theo đuôi chàng, chàng lại gắng sức bơi; bơi mạnh thì có nhiên là mau đi xa, nhưng rồi cũng mau kiệt sức. Chàng bơi... cái thành trì ghê tởm kia đã biến mất. Tuy mắt chàng không thấy rõ, nhưng trí vẫn nghĩ đến nó và bụng cứ hồi hộp.

Một giờ qua. Trong một giờ ấy Đặng-Thê vì lòng ham tự do, rẽ sóng mà bơi về hướng chàng đã nhắm định.

Chàng tự nói: - Ta bơi đã trôi giờ đồng hồ, nhưng vì gió ngược nên chậm mất đi mười lăm phút; nhưng, nếu không lạc đường, thì bây giờ cũng đã gần đến đảo Ty-bu-len... Còn, nếu như lạc đường...?

Chàng nghe lạnh buốt cả mình. Chàng nằm ngửa mình trên mặt nước để mà nghĩ; nhưng sóng mỗi lúc càng thêm mạnh, cách nằm nghĩ như thế không xong. Chàng đã bắt đầu thất vọng:

- Thầy mặc, ta bơi, bơi cho đến khi nào tay chạm rờ rợ, không cựa quậy được nữa, thì chịu chìm, chịu chết.

Nói đoạn, chàng bắt đầu bơi lại. Tình hình, trôi đi rồi chàng lại thấy ỉn ỉn hơn nữa, trước mắt chàng như có áng mây rất dày. Chàng trong lúc ấy chàng nghe đâu nơi đâu gọi; chàng tưởng vọng một viên đạn, và theo đó sẽ có tiếng súng nổ, nhưng không nghe nổ Đặng-Thê đứng thẳng cánh tay, lại dựng nhăm một vật gì rất cứng; chàng eo dúi chân thì

lại dựng đất; khi ấy chàng mới biết đích cái mà khi hồi chàng tưởng là áng mây.

Cách chỗ chàng đứng chừng vài mươi bước, có một chòm đá hình dáng quái lạ. Đó là đảo Ty-bu-len.

Đặng-Thê bước tới ít bước, rồi nằm ngửa trên một hòn đá dài và rộng; lúc bấy giờ nằm trên đá, chàng xem em ấy mấy năm trông gương mặt. Một nhọc quá, một hồi sau, chàng ngủ mê, mặc dầu gió, mặc dầu trời sắp mưa.

Ngủ được đầu chừng một giờ, thì một tiếng sét dữ dội làm chàng phải thức giấc: bão, bão to; lại thỉnh thoảng một luồng ánh sáng từ trên trời xa xuống như con rắn lửa giọi sáng cả sóng bạc, cả mây đen.

Đặng-Thê với đôi mắt rất lạnh của thủy-thù, nhận luồng ánh sáng ấy mà nhận ngay rằng mình đang ở trên đảo Ty-bu-len. Chàng lại để biết trước đảo ấy là một cái đảo trống trơn, không có chỗ ẩn nấp; nhưng chờ cho cơn giông tố dịu bớt, rồi chàng sẽ bơi lại, bơi đến đảo Lo-me-rô; đảo này tuy cũng khô khan như đảo Ty-bu-len, nhưng có rộng hơn và có hàng núp thân được.

Một hòn đá cao mà đứng có hơi nghiêng mình ra biển, cung cho Đặng-Thê chỗ trú tạm thời. Sóng quá chừng mạnh đập vào chân hòn đá kỳ rồi tung lên tận mặt chàng. Tuy đã biết chỗ trú tạm kỳ vãng vãng không đến nỗi có đến gi nguy hiểm, nhưng ngài nhìn lâu những làn sóng đối quá cao, nghe tiếng gầm quá dữ, chàng tự nhiên sinh chóng mặt; chàng nghe như đảo kia rung rinh và sắp đứt gốc mà

trôi ra biển đưa cả chàng theo. Chàng sợ hãi như không ăn không uống đã hai mươi bốn giờ rồi: cả đói, cả khát.

Chàng duỗi hai tay, gác đầu vào kẹt đá mà uống nước biển.

Khi chàng vừa ngán đầu lên, thì một luồng chớp chói sáng cả vùng trời. Nhờ ánh sáng ấy, chàng lại thấy ở chân giữa đảo Lo-me-rô và mũi biển Cô-rô-di, cách chỗ chàng ngồi chừng một phần tư hải lý, một chiếc thuyền chài bị trôi nổi bập bềnh trên ngọn sóng, rồi biến mất; biến rồi lại nổi trên một ngọn sóng khác; và đi về phía chàng, đi rất chóng; Đặng-Thê muốn là lên, muốn có làm vài gì hươ lên để cho những người trong chiếc thuyền bị nạn kỳ biết sự nguy hiểm của họ; nhưng họ cũng đã biết chán rồi.

Một luồng chớp nhoáng nữa; chàng thiếu-niên ta thấy rõ trên thuyền có bốn người ôm chặt lấy các cột buồm và các trụ chèo, và một người đứng nằm diện vào đầu lái. Năm người ấy cũng ngó thấy chàng, vì theo luồng gió chàng nghe họ gọi cầu cứu với chàng. Sau chàng nghe một tiếng ầm ầm rất dữ dội; kể theo có tiếng người van là rên xiết.

Lại một luồng chớp nhoáng nữa, chàng thấy chiếc thuyền đã bể tận thớt; và, xem bảy với tám tám chiếc thuyền đung lêu lêu nổi, có những cái đầu người mặt tuyệt vọng cũng những cánh tay chỉ thẳng lên trời. Luồng chớp nhoáng qua, cái cảnh thương tâm ấy cũng qua, vài lớp trong bóng tối.

Đặng-Thê bèn quên sự nguy hiểm cho mình, lộn là chàng trượt xuống dưới chơn hòn đá; chàng hết sức

trương mắt nhìn, hết sức lắng tai nghe, song chẳng thấy người, chẳng nghe tiếng người, chỉ có gió to bão lớn, sóng dội biển rền mà thôi.

Lần lần gió dịu, mây cuốn về phía tây, sao mờ; phía đông, dưới chơn trời có luồng ánh sáng; sóng nhỏ, trên ngọn sóng có hơi điếm hồng.

Ấy là trời sáng.

Đặng-Thê trước cảnh tượng kỳ, chỉ ngồi im mà nhìn, như chàng mới thấy lần đầu vậy; từ ngày chàng bị tống ngục ở thành trì Đíp, chàng đã quen hẳn cái cảnh tượng như thế. Chàng xáy mặt về phía thành trì kỳ mà nhìn.

Có lẽ khi ấy vào khoảng năm giờ sáng; bình cứ lộng lộn.

Chàng tự nói:

- Trong hai ba giờ nữa, người giữ ngục ở phòng ta sẽ thấy cái thấy mà của bọn ta, tìm không được ta, nó sẽ thôi kêu báo... rồi người ta sẽ khám ra cái đường thông kia; người ta sẽ hỏi mấy tên cu-ly đem ném ta dưới biển, và có lẽ có nghe tiếng la của ta khi mới bị ném. Đồng thời sẽ có mấy chiếc thuyền chài linh đười theo tên ta thoát ngục này; có tiếng súng báo hiệu cảm người các miền chung quanh đó không được chớ chấp một người trên ruộng và đỏi khắt đường đi lều lổng và báo bọn thám-tử ở Mat-xây bay vọt chực trên bờ. Khi ấy ta mới làm sao? Đẻ đỏi lặn, cái dao qui hóa kia cũng đã vọt đi rồi, vật đã bơi cho để, ta thật không đủ sức chống cự với người săn, dù là một người nhà quê, muốn bắt ta mà gia lại cho viên Giám-đốc để lấy hai chực quan tiền thưởng. Ôi chúa / xin chúa cứu tôi với!

Trong lúc Đặng-Thê sức kiệt tri quân, nhìn về phía thành trì Đíp mà cầu trời đó, thì ở đầu kia đảo Bô-me-gô, ở đường xa - xa đến phải có cặp mắt thủy-thù mới nhìn thấy được - có một chiếc tàu giống như con chim đương ra trên ngọn sóng. Tàu ấy ở Mat-xây đến.

Đặng-Thê tự nói:

- Nếu không sự người ta hỏi và biết là một tội nhân thoát ngục rồi đưa về Mat-xây, thì chỉ trong nửa giờ ta bơi theo kịp chiếc tàu kỳ! Phải làm thế nào? Phải nói làm sao? Phải đợi chuyến gì mà gạt họ cho được? Bọn họ chắc là bọn buôn đồ lậu, bọn cướp. Bất gặp ta, thì thế nào họ cũng đem bán mà kiếm lợi, chớ không làm ơn, làm phúc gì hết.

« Bơi xem đi. « Mà đợi làm sao được? ta chết đói mất đi còn gì; và chẳng, chưa đến giờ đi vắng các ngục, chưa có tiếng súng báo hiệu, chưa ai bay tới gọi, ta còn có thể giả làm người trong chiếc thuyền bị bể tan tành khi trôi. Ờ, cái cơ thác ấy có lý lắm; bao nhiêu người trong chiếc thuyền bị bể kia đều chết hết, còn ai mà cái ta chớ! Thời được, được.

Nói đoạn, Đặng-Thê nhìn vào chỗ chiếc thuyền bị bể, bỗng rừng mình. Cái nỗi của một người thủy-thù bị hạnh phúc vào đầu một hòn gành nhọn; lại gần đó mấy tấm vải trắng thuyền đương bị sóng xô trôi dạt lại.

Chàng bèn hợp xuống nước, bơi ra chỗ ấy, lấy cái nón chụp lên đầu, vọt vào tấm vải, rồi nhắm phía chiếc tàu kia mà bơi thẳng tới, nghĩ bụng:

- Ta thoát nạn được rồi.

Mừng sinh mệnh.

(Còn nữa)



